

Bản án số: 85/2020/HS-ST
Ngày 30-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đức Thọ.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Văn Dũng.

2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Minh Thúy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Phạm Ngọc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 83/2020/TLST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Hoàng Văn Đ, sinh năm 1993 tại xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng V và bà Hoàng Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án: Tại bản án số 62/2011/HSST ngày 26-10-2011 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Đức, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội “*Cướp giết tài sản*”; tại bản án số 05/2011/HSST ngày 28-10-2011 của Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội “*Cướp giết tài sản*”; tại bản án số 57/2011/HSST ngày 17-11-2011 của Tòa án nhân dân huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội xử phạt 20 tháng tù về tội “*Cướp giết tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 24-4-2015; tại bản án số 28/2016/HSST ngày 10-3-2016 của Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam xử phạt 42 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 07-3-2019; tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 12-7-2020 và bị tạm giam từ ngày 21-7-2020,

hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt tại phiên toà.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Anh Đặng Văn V, sinh năm 2002; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Anh Vũ Văn Th, sinh năm 2002; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 2000; nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

4. Anh Dương Mạnh Tr, sinh năm 2002; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

5. Anh Ngô Văn C, sinh năm 1998; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

6. Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1989; nơi cư trú: Thôn T, xã S, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

7. Chị Bùi Nhật L, sinh năm 1999; nơi cư trú: Thôn M, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 0 giờ ngày 12-7-2020, Hoàng Văn Đ đang ở nhà tại thôn P, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam thì Đ gọi messenger (gọi video call) qua mạng xã hội cho chị Bùi Nhật L thì L nói với Đ “Em đang ở quán G”. Qua màn hình điện thoại Đ thấy L đang ở quán Karaoke cùng một số người nữa, trong đó có Đặng Văn V (là bạn Đ mới quen) ngồi cạnh L. Khi đó, V nhìn thấy Đ và nói “Anh lên đây chơi với em”, ý V rủ Đ đi hát, Đ nói “Ừ, đợi anh”. Sau đó Đ lấy 03 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng để ở đầu giường rồi cất vào túi quần bên phải phía trước, đi taxi từ nhà đến quán Karaoke G thuộc thôn T, xã S, huyện K, tỉnh Hà Nam do chị Nguyễn Thị G làm chủ. Đến nơi, Đ đi vào phòng VIP 3 thì thấy trong phòng có Bùi Nhật L, Đặng Văn V và 04 nam thanh niên Đ không quen biết gồm Nguyễn Văn T, Vũ Văn Th, Dương Mạnh Tr, Ngô Văn C. Thấy Đ vào phòng hát, V nói “Anh vào chơi với chúng em”, ý V rủ Đ vào cùng hát. Đ bước vào trong phòng ngồi chơi khoảng 10 phút thì thấy trên bàn cạnh chỗ ngồi của Đ có 01 đĩa sứ màu trắng, trên mặt đĩa có chứa chất bột màu trắng, Đ biết đó là ma túy nên tự lấy một phần nhỏ và sử dụng bằng hình thức hít qua mũi, sau đó ra ghế ngồi nghe nhạc. Đến khoảng 01 giờ 30 phút cùng ngày, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Kim Bảng vào

phòng kiểm tra và phát hiện thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của Hoàng Văn Đ 03 túi nilon màu trắng, bên trong chứa tinh thể màu trắng. Đ khai nhận số ma túy trên cất giấu để bản thân sử dụng.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu trong túi quần bên phải phía trước của Hoàng Văn Đ 03 túi nilon màu trắng, bên trong chứa các tinh thể màu trắng được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT01. Thu trong túi quần bên trái phía trước của Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT02. Thu tại mặt bàn trong phòng VIP 3 gồm 01 đĩa sứ màu trắng, trên đĩa có 01 thẻ nhựa màu vàng, 01 ống được cuộn bằng tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng, trên mặt bàn bên cạnh đĩa sứ 03 vỏ túi nilon; trên đĩa, thẻ, ống cuộn bằng tờ tiền, vỏ túi nilon đều bám các chất bột màu trắng được niêm phong trong hộp catton. Thu trong túi quần của Ngô Văn C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu vàng được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT03. Thu trong túi quần của Bùi Nhật L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 plus màu vàng được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT04. Thu trong túi quần của Vũ Văn Th 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 plus màu đen được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT05. Tạm giữ của Nguyễn Văn T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream II màu nâu, biển số 29N2-2xxx. Tạm giữ của Ngô Văn C 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave α màu đen, biển số 90B2-4xxx. Tạm giữ 08 bao thuốc lá điếu nhãn hiệu "20UK" màu trắng loại 20 điếu do nước ngoài sản xuất.

Tiến hành kiểm tra nước tiểu của các đối tượng trên bằng thanh thử DOATEST, kết quả: Đặng Văn V, Nguyễn Văn T, Vũ Văn Th, Dương Mạnh Tr, Ngô Văn C và Hoàng Văn Đ đều dương tính với chất ma túy. Bùi Nhật L âm tính với chất ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 124/PC09-MT ngày 15-7-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong phong bì kí hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 1,503 gam loại: Ketamine. 01 đĩa sứ màu trắng, hình tròn; 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được cuộn hình trụ tròn; 03 túi nilon màu trắng; 01 thẻ nhựa hình chữ nhật, màu vàng trong hộp gửi giám định có bám dính ma túy loại: Ketamine.

Tại bản Cáo trạng số 83/CT-VKSKB ngày 13-11-2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố bị cáo Hoàng Văn Đ về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đ tù 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo. Về

vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy cùng các vật chứng đã thu giữ được hoàn trả lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu vật. Đề nghị trả lại bị cáo 01 chiếc điện thoại Iphone, song tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn Đ khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố và nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên; bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bản thân.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, của Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, bản kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập.

[3] Hội đồng xét xử thấy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 12-7-2020, tại phòng VIP 3 quán Karaoke G thuộc thôn T, xã S, huyện K, tỉnh Hà Nam, bị cáo Hoàng Văn Đ đang cất giấu trái phép 03 túi Ketamine có khối lượng 1,503 gam tại túi quần bên phải phía trước của Đ đang mặc với mục đích để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy Công an huyện Kim Bảng bắt quả tang. Như vậy, hành vi của Hoàng Văn Đ đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Do Đ đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu tới tình hình

trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc, cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Khi quyết định hình phạt, xét bị cáo là người có nhân thân rất xấu, đang có 04 tiền án. Tuy nhiên, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, vì vậy bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, gia đình bị cáo có công với đất nước, ông nội bị cáo được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhì và được tặng Kỷ niệm chương Chiến sĩ cách mạng bị địch bắt tù, đầy; bà nội bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, do đó miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Đối với các đối tượng Nguyễn Văn T, Vũ Văn Th, Dương Mạnh Tr, Ngô Văn C, Đặng Văn V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, quá trình điều tra xác định khoảng 18 giờ 30 phút ngày 11-7-2020 năm đối tượng này đều là đối tượng nghiện ma túy cùng thống nhất góp tiền để đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó T và Th đi mua 03 viên kẹo, 02 túi ma túy loại Ketamine của một người đàn ông không quen biết và đến phòng VIP 3 quán Karaoke G cùng nhau sử dụng. Quá trình ngồi hát, Th gọi Bùi Nhật L (là nhân viên phục vụ) đến để phục vụ rót bia, chọn bài hát. Đối với hành vi rủ Hoàng Văn Đ của Đặng Văn V, cả hai đều thống nhất khai nhận V rủ Đ đến hát, quá trình ngồi chơi Đ thấy ma túy trên bàn nên tự lấy để sử dụng. Do đó không đủ căn cứ để xử lý T, Th, V về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy”. Công an huyện Kim Bảng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, Th, Tr, C, V về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Đối với chị Nguyễn Thị G là chủ quán Karaoke G, do G không biết việc các đối tượng thuê phòng hát để làm địa điểm sử dụng trái phép chất ma túy và cũng không cung cấp chất ma túy, dụng cụ, phương tiện cho các đối tượng sử dụng chất ma túy. Vì vậy hành vi của G không đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với chị Nguyễn Thị G về các hành vi để cho người khác lợi dụng sử dụng chất ma túy trong khu vực mình quản lý, hoạt động kinh doanh Karaoke quá giờ được phép, buôn bán hàng cấm là thuốc lá điều nhập lậu, đồng

thời tịch thu tang vật vi phạm là 08 bao thuốc lá điều nhãn hiệu 20UK do nước ngoài sản xuất, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về nguồn gốc số ma túy: Tài liệu điều tra có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa không đủ căn cứ để xác định được nguồn gốc số ma túy đã sử dụng và nguồn gốc số ma túy đã thu giữ cũng như đối tượng có liên quan để xử lý.

[10] Về vật chứng của vụ án: Đối với toàn bộ số ma túy đã thu giữ gửi đi giám định được hoàn trả lại trong một phong bì niêm phong và các vật chứng khác được đựng trong một hộp niêm phong là vật cấm tàng trữ, không có giá trị sử dụng, do vậy cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động Iphone màu đen đã thu giữ là tài sản chính đáng của bị cáo Đ không liên quan đến tội phạm, do vậy cần trả lại cho bị cáo, song cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng để đảm bảo thi hành án đối với bị cáo về phần án phí.

[11] Quá trình điều tra xác định 01 điện thoại di động Iphone 6 màu vàng, 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu vàng, 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus là tài sản hợp pháp của Ngô Văn C, Bùi Nhật L, Vũ Văn Th; 01 xe mô tô Honda Dream II biển số 29N2-2xxx là tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Đ (mẹ của Nguyễn Văn T), bà Đ cho T mượn xe để đi lại nhưng không biết T sử dụng xe để đi mua ma túy sử dụng; 01 xe mô tô Wave α biển số 90B2-4xxx là tài sản hợp pháp của Ngô Văn C không liên quan đến tội phạm, Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản nêu trên cho các chủ sở hữu là có căn cứ, phù hợp với pháp luật.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Căn cứ các điểm a, c khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn Đ phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Hoàng Văn Đ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 12-7-2020.

2. Về vật chứng của vụ án:

- Tịch thu, tiêu hủy: Sổ ma túy được niêm phong trong phong bì có số 124/PC09-MT, ghi Mẫu vật hoàn trả QT01 và các vật chứng trong một hộp niêm phong nguyên vẹn, có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam.

- Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn Đ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen, gắn một thẻ sim Viettel, song cần tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam để đảm bảo thi hành án về phần án phí đối với bị cáo.

(Các vật chứng trên đều được xác định tại Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13-11-2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn Đ phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Chi cục THADS huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đức Thọ

